

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **162/2017/HSST**

Ngày: 23/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Mạnh Châm và ông Nguyễn Tiến Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/2017/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN C, sinh ngày 15/3/1989.

Trú tại: Tổ 20, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 12/12; con ông Nguyễn Văn Mai và bà Nguyễn Thị Tín; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không

***Tiền sự:** Ngày 04/12/2015 Công an phường M, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính, phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (hiện chưa chấp hành).

***Nhân thân:**

- Bản án số 10/2007/HSST ngày 12/02/2007 của Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T) xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội: Trộm cắp tài sản;

- Ngày 07/3/2017 Công an phường M, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính, phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2017 đến ngày 19/10/2017, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Chị Hoàng Thị Minh H.

Trú tại: Tổ 09, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.(Vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 14/12/2016, bị cáo Nguyễn Văn C đi xe đạp mang theo 01 bộ dụng cụ bẫy mèo tự chế, 02 chiếc đèn pin, 03 túi vải màu xanh đến đoạn đường Nguyễn Chí Thanh đi đường Kim Quan (thuộc tổ 9, phường Y, thành phố T) đặt bẫy bắt mèo, mục đích mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Sau khi đặt bẫy, bị cáo đi ra ngoài đợi khoảng 30 phút thì có 01 con mèo lông màu vàng xám tro, trọng lượng 1,6 kg bị sập bẫy, bị cáo đi vào bắt con mèo cho vào 01 chiếc túi vải màu xanh và tiếp tục đặt bẫy, khoảng 05 phút sau thì 01 con mèo lông màu xám - vằn - vàng - trắng, trọng lượng 1,5 kg bị sập bẫy, bị cáo bắt con mèo cho vào 01 chiếc túi vải màu xanh, có tổng trọng lượng 3,1 kg (02 con mèo của chị Hoàng Thị Minh H). Sau đó, bị cáo thu bẫy mèo và 02 con mèo cho lên xe đạp đi tiêu thụ thì bị tổ công tác Công an phường M phát hiện, thu giữ: 02 con mèo; 01 bẫy mèo; 02 chiếc đèn pin; 03 túi vải màu xanh; 01 xe đạp màu xanh nhãn hiệu Thống nhất.

Tại Kết luận số 19 ngày 02/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 con mèo đực, lông màu vàng xám tro trọng lượng 1,6 kg còn sống, trị giá 217.000 đồng; 01 con mèo đực, lông màu xám - vằn - vàng - trắng, trọng lượng 1,5 kg còn sống, trị giá 217.000 đồng.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 159/QĐ-KSĐT ngày 26 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Trộm cắp tài sản; Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 BLTTHS xử lý về vật chứng. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã quy kết.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được thể hiện qua lời khai của người bị hại; các biên bản sự việc; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các chứng cứ trên đây đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 14/12/2016; tại tổ 9, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi trộm cắp 02 con mèo, trọng lượng 3,1 kg, trị giá 434.000đ (Bốn trăm ba mươi tư

ng nghìn đồng) của chị Hoàng Thị Minh H, trú tại tổ 09, phường Y, thành phố T. Mặc dù tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa đến hai triệu đồng nhưng bị cáo có tiền sự bị công an phường M, thành phố T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (bị cáo chưa thi hành) nên hành vi trộm cắp của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của công dân, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, có sức khỏe nhưng không chịu lao động, vì muốn có tiền để phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã nảy sinh hành vi trộm cắp tài sản của người khác, bị cáo có nhân thân xấu, ngày 12/02/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T) xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 10/2007/HSST nhưng sau thi hành xong bản án bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Qua đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy xét thấy phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX thấy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Đối với 01 bể mào có đế bằng bê tông, thân bằng ống nhựa hình trụ; 02 đèn pin đội đầu màu vàng; 01 chiếc kim kim có cán bọc cao su màu đỏ; 01 hộp nhựa nắp màu hồng bên trong có đựng ruốc và 01 khúc cá khô; 03 túi vải màu xanh; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để bể mào bằng ống nhựa, dây dù khúc gỗ hình chữ L đã bị vỡ không còn nguyên vẹn là những vật chứng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe đạp màu xanh nhãn hiệu Thống nhất bị cáo C khai là của bị cáo HĐXX thấy đây là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

**Về trách nhiệm dân sự:* Cơ quan điều tra đã trả 02 con mào cho chị Hoàng Thị Minh H. Chị H không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1-Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm p khoản 1, Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án nhưng trừ cho bị cáo thời hạn tạm giam từ ngày 18/8/2017 đến ngày 19/10/2017.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu huỷ 02 đèn pin đội đầu màu vàng; 01chiếc kim kim có cán bọc cao su màu đỏ; 01 hộp nhựa nắp màu hồng bên trong có đựng ruốc và 01 khúc cá khô; 03 túi vải màu xanh; 01 bộ dụng cụ tự chế dùng để bẫy trộm mèo bằng ống nhựa, dây dù khúc gỗ hình chữ L đã bị vỡ không còn nguyên vẹn.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe đạp màu xanh nhãn hiệu Thống nhất.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 21/11/2017.

2- Áp dụng các Điều 99, 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND phường M;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Ngọc Hà

